

Danh sách model được sử dụng

Phụ tùng	Mô tả	Model	Tên mô tả	Bản vẽ	Số lượng
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	1100	Power Planer	057	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	4100NB	Cutter	039	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	4100NH	Máy Cắt Đá Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	020	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	4140	Cutter	024	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	4191D	Cordless Cutter	036	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	4300BA	Jig Saw	006	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	4300BV	Jig Saw	006	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	4304	Jig Saw	047	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	4304Z	JIG SAW	034	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	4305	Jig Saw	033	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	4306	Jig Saw	046	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	4340CT	Jig Saw	038	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	4340T	Jig Saw	038	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	4350CT	Máy Cưa Lọng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	038	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	4350FCT	Jig Saw	038	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	4350T	Jig Saw	038	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	6924N	Shear Wrench	051	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	8406C	Diamond Core Hammer Drill	064	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	906	Die Grinder	006	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	9910	Máy Chà Nhám Bằng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	063	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	9911	Máy Chà Nhám Bằng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	063	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	BJV140	Cordless Jig Saw	044	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	BJV180	Cordless Jig Saw	044	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	BKP140	Cordless Planer	013	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	BKP180	Cordless Planer	013	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	BO6050	Máy chà nhám quỹ đạo tròn tùy tiện	013	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	BUN490	Cordless Pole Hedge Trimmer	160	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	BUR181	Cordless String Trimmer	016	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	DA391D	Cordless Angle Drill	002	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	DA392D	Cordless Angle Drill	002	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	DCU601	Xe Vận Chuyển Hàng Hóa Hoạt Động Bằng Pin	030	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	DCU601	Xe Vận Chuyển Hàng Hóa Hoạt Động Bằng Pin	215	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	DCU602	Xe Vận Chuyển Hàng Hóa Hoạt Động Bằng Pin	030	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	DCU602	Xe Vận Chuyển Hàng Hóa Hoạt Động Bằng Pin	215	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	DCU602	Xe Vận Chuyển Hàng Hóa Hoạt Động Bằng Pin	331	2
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	DCU603	Xe Vận Chuyển Hàng Hóa Hoạt Động Bằng Pin	030	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	DCU603	Xe Vận Chuyển Hàng Hóa Hoạt Động Bằng Pin	215	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	DCU603	Xe Vận Chuyển Hàng Hóa Hoạt Động Bằng Pin	322	2
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	DCU604	Xe Vận Chuyển Hàng Hóa Hoạt Động Bằng Pin	030	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	DCU604	Xe Vận Chuyển Hàng Hóa Hoạt Động Bằng Pin	215	1

961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	DCU604	Xe Vận Chuyển Hàng Hóa Hoạt Động Bằng Pin	322	2
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	DCU605	Xe Vận Chuyển Hàng Hóa Hoạt Động Bằng Pin	030	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	DCU605	Xe Vận Chuyển Hàng Hóa Hoạt Động Bằng Pin	215	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	DHR400	Máy Khoan Bê Tông Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	087	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	DJV140	Cordless Jig Saw	044	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	DJV180	Cordless Jig Saw	044	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	DKP140	Cordless Planer	013	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	DKP180	Cordless Planer	013	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	DLW140	Máy Cắt Sắt Để Bàn Hoạt Động Bằng Pin	087	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	DTM52	Máy Đa Năng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	027	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	DUR181	Cordless String Trimmer	016	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	DX05	Dust Extraction System	043	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	DX06	Dust Extraction System	051	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	DX08	Dust Extraction System	060	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	DX09	Dust Extraction System	060	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	DX10	Dust Collection System	040	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	DX11	Dust Collection System	040	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	DX12	Dust Collection System	060	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	DX14	Dust Collection System	060	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	DX15	Hệ Thống Hút Bụi	042	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	EN401MP	Pole Hedge Trimmer Attachment	060	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	EN420MP	Lưới Cắt Tỉa Hàng Rào	060	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	EN4950H	Petrol Pole Hedge Trimmer	300	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	EN4951SH	Petrol Pole Hedge Trimmer	300	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	GA7080	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	008	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	GA7081	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	008	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	GA7082	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	008	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	GA9080	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	008	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	GA9081	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	008	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	GA9082	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	008	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	GD0603	Máy Mài Khuôn Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	015	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	HM1214C	Demolition Hammer	075	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	HM1317C	Máy Đục Bê Tông Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	072	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	HR005G	Máy Khoan Bê Tông Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	079	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	HR006G	Máy Khoan Bê Tông Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	090	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	HR2652	Máy Khoan Bê Tông 3 Chức Năng Cầm Tay Với Hệ Thống Hút Bụi Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	156	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	HR2653	Máy Khoan Bê Tông 3 Chức Năng Cầm Tay Với Hệ Thống Hút Bụi Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	156	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	HR2653T	Máy Khoan Bê Tông 3 Chức Năng Cầm Tay Với Hệ Thống Hút Bụi Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	156	1

961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	HR2663	Combination Hammer With Self Dust Collect ion	156	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	HR4003C	Rotary Hammer	087	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	HR4013C	Máy Khoan Bê Tông Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	087	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	HR5202C	Rotary Hammer	099	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	HR5212C	Máy Khoan Bê Tông Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	099	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	KP0800	Planer	013	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	LW1400	Máy Cắt Sắt Để Bàn Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	087	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	LW1401	Portable Cut-off	087	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	M2400	Portable Cut-Off	087	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	M2401	Máy Cắt Sắt Để Bàn Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	087	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	M2402	Máy Cắt Sắt Để Bàn Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	087	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	M2403	Máy Cắt Sắt Để Bàn Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	087	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	M4302	Máy Cưa Lọng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	005	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	MT240	Portable Cut-Off	087	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	MT241	Portable Cut-Off	087	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	MT243	Máy Cắt Sắt Để Bàn Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	087	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	MT430	Jig Saw	005	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	RM350D	Máy Cắt Cỏ Robot Hoạt Động Bằng Pin	155	2
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	RM350D	Máy Cắt Cỏ Robot Hoạt Động Bằng Pin	163	2
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	TM001G	Máy Đa Năng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	022	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	UN490D	Cordless Pole Hedge Trimmer	160	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	VS001G	Máy Quét Rác Đẩy Hoạt Động Bằng Pin	151	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	WA400MP	Phụ Kiện Làm Cỏ	033	1
961004-6	Vòng giữ (ext) S-8	WA400MP	Phụ Kiện Làm Cỏ	036	2

Ngày in 26/05/2026



Tài liệu được tổng hợp bởi đội ngũ kỹ thuật của **NPOWER** Bản quyền nội dung thuộc về **MAKITA**
www.npower.com.vn Powered by **NAVITECH** | www.navitech.co